

Bản án số: 29/2022/HS-ST
Ngày 27/12/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TY, TỈNH YÊN BÁI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Phương.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lý Hữu Sơn.
Bà Nguyễn Thị Phương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Anh Đào –Thư ký Tòa án nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY tham gia phiên tòa: Ông Lộc Văn Mạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện TY xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 30/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu T - Tên gọi khác: Không; Sinh ngày 29-03-1973, tại Yên Bái. Nơi ĐKNKTT: thôn GB, xã MQ, huyện TY, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu L và bà Trần Thị H, đều trú tại: thôn GB, xã MQ, huyện TY, tỉnh Yên Bái; Có vợ là Nguyễn Thị Trinh, trú tại: thôn GB, xã MQ, huyện TY, tỉnh Yên Bái và có 01 con sinh năm 1998, hiện trú tại: thôn GB, xã MQ, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

Tiền sự: Không.

Tiền án: 02. Tại bản án số 04/2013/HSST ngày 21-5-2013 của Tòa án Quân sự khu vực I Quân khu 2 xử phạt 18 tháng tù về tội “Phá hủy công trình quan trọng về an ninh quốc gia”. Tại bản án số 73/2015/HSST ngày 22-12-2015 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16-8-2022. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Yên Bái – Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Trọng T1, sinh năm 1980 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn BT, xã MB, thành phố YB, tỉnh Yên Bái.

- *Người làm chứng:*

+ Ông Võ Xuân Tr, sinh năm 1969 – Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn ĐL, xã CT, huyện TY, tỉnh Yên Bái.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu T là người nghiện chất ma túy, để có tiền thỏa mãn cho nhu cầu cá nhân, T mua Heroine về chia thành nhiều gói nhỏ mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 10 giờ sáng ngày 16-8-2022, T đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Tr gọi đến hỏi mua ma túy, do trước đó cả hai đã gặp nhau và cho nhau số điện thoại liên lạc, T đồng ý và hẹn Tr đầu giờ chiều đến khu vực thôn GB, xã MQ, huyện TY, tỉnh Yên Bái để giao dịch mua bán ma túy. Sau đó T đi từ nhà ra thành phố Yên Bái mục đích tìm mua ma túy về sử dụng và bán cho Tr, khi T đến khu vực đầu cầu Yên Bái thuộc phường HH, thành phố YB thì gặp một người đàn ông không quen biết làm nghề chạy xe ôm khoảng 60 tuổi T hỏi mua ma túy và mua được 03 gói ma túy loại Heroine với giá 750.000 đồng, về nhà T chia làm 07 gói nhỏ cất giấu ở nhiều vị trí trong nhà mục đích để bán và sử dụng cho bản thân. Đến 13 giờ cùng ngày T nhận được điện thoại của Tr gọi đến thì hai bên thống nhất gặp nhau tại công nhà của T. Trước khi đi mua ma túy Tr có mượn điện thoại của T1 để gọi cho T và rủ T1 đi cùng nhưng không nói cho T1 biết là đi mua ma túy. Tr đã mua được 01 gói ma túy của T với giá 200.000 đồng, đúng lúc hai bên vừa nhận tiền và ma túy thì bị Công an bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật, có T1 đứng gần đó chứng kiến toàn bộ sự việc, thu giữ trong túi quần đùi T đang mặc số tiền 400.000 đồng. Khám xét nơi ở của T thu giữ 6 gói ma túy trong tổng số 7 gói mà T đã bán cho Tr 01 gói, số ma túy còn lại T khai mục đích để sử dụng và bán kiếm lời khi có người hỏi mua.

Tại cơ quan điều tra, Võ Xuân Tr khai nhận phù hợp với lời khai của Nguyễn Hữu T về thời gian, địa điểm và số tiền mua Heroine của T. Việc giao dịch mua bán với T, Tr khai nhận không dùng điện thoại của mình gọi mà mượn điện thoại của T1 để gọi T mua ma túy nhưng không cho T1 biết việc gọi cho ai và làm gì. Tiến hành kiểm tra điện thoại của T1 và T thấy có cuộc gọi cho nhau lúc 10h 32 phút và 13h 37 phút ngày 16-8-2022 phù hợp với lời khai của T, Tr và T1.

Tại kết luận giám định số 439/KL-KTHS ngày 23-8-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét tại nhà riêng của Nguyễn Hữu T có khối lượng là 0,29 gam; 0,1 gam trích từ 0,29 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy loại Heroine.

- Chất bột nén màu trắng thu giữ của Võ Xuân Tr khi bắt quả tang có tổng khối lượng là 0,03 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 27/CT-VKSTY ngày 28-11-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Nguyễn Hữu T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hữu T khai báo thành khẩn, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như bản cáo trạng của Đại diện Viện kiểm sát huyện TY, tỉnh Yên Bái là đúng.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TY giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Đề nghị áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T từ 07 năm đến 08 năm tù, thời hạn tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 16-8-2022.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên không phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước gồm: Số tiền 200.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu hủy 05 mảnh giấy màu trắng; 06 mảnh ni lon màu hồng; 02 mảnh giấy màu trắng đỏ; 01 mảnh ni lon màu đen; 01 hộp nhựa màu xám; 01 vỏ hộp bằng kim loại đã bị cắt một phần; 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành bên trong có 0,19 gam Heroine.

Trả lại cho bị cáo số tiền 200.000 đồng do không liên quan đến vụ án và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA đã qua sử dụng. Nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho Trần Trọng T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh bàn phím nổi đã qua sử dụng.

Về án phí và quyền kháng cáo: Theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết mình vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm được trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện TY, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TY, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Hữu T tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, phù hợp với lời khai của những người làm chứng. Lời khai nhận của bị cáo còn được chứng minh bởi biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản thu giữ và niêm phong vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã đủ cơ sở kết

luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 16-8-2022 tại nơi ở thuộc thôn GB, xã MQ, huyện TY, tỉnh Yên Bái Nguyễn Hữu T bán trái phép 01 gói Heroine cho Võ Xuân Tr thu 200.000 đồng thì bị bắt giữ, khám xét nơi ở của T thu giữ 06 gói Heroine có tổng khối lượng là 0,29 gam Heroine, thu giữ 01 gói của Tr khi bắt quả tang có khối lượng là 0,03gam heroine.

Hành vi tàng trữ 0,29 gam Heroine của bị cáo T đã được làm rõ, mục đích của bị cáo để bán kiếm lời và sử dụng cho bản thân do nghiện ma túy và thu giữ 0,03 gam Heroine của Võ Xuân Tr là số ma túy do Nguyễn Hữu T vừa bán cho Tr còn lại 06 gói, do đó bị cáo Nguyễn Hữu T không bị truy tố về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét bị cáo Nguyễn Hữu T có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị nhà nước cấm mua bán, có tác hại lớn đến sức khỏe con người và là nguyên nhân chính phát sinh các tội phạm khác trong xã hội, nhưng để kiếm lời bất chính bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Nguyễn Hữu T đã bị kết án 8 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tính đến ngày phạm tội lần này chưa được xóa án tích. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự thuộc T hợp định khung tăng nặng quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện TY truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, chính xác, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, xâm phạm đến tình hình trật tự Tr an xã hội. Vì vậy, cần phải có một hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng: Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy có hai tiền án. Bản án số 04/2013/HSST ngày 21-5-2013 của Tòa án Quân sự khu vực I Quân khu 2 xử phạt 18 tháng tù về tội “Phá hủy công trình quan trọng về án ninh quốc gia”. Bản án số 73/2015/HSST ngày 22-12-2015 của Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xử phạt 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thể hiện bị cáo có nhân thân xấu, cần được xử lý nghiêm. Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi ngày 16-8-2022 bán trái phép Heroine cho Võ Xuân Tr, bản thân bị cáo có bố đẻ là người có công với nước. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Từ những nhận định trên, trên cơ sở xem xét toàn diện tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào kết quả xác minh, bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, cũng như tài sản riêng. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về các đối tượng khác:

Đối với Võ Xuân Tr là đối tượng nghiện ma túy, mục đích mua ma túy Heroine của T để sử dụng cho bản thân, Tr đã bị Công an huyện TY xử phạt hành chính là đúng pháp luật.

Đối với Trần Trọng T1 là người được Tr rủ đi chơi cùng và cho Tr mượn điện thoại để giao dịch, quá trình điều tra đã làm rõ T1 không biết và không liên quan đến việc mua bán Heroine nên không bị xử lý là đúng pháp luật.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo tại khu vực phường HH, thành phố YB, bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ nơi ở của người này. Cơ quan điều tra đã xác minh, nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch cụ thể nên không có căn cứ để xử lý, nếu có căn cứ đầy đủ sẽ được xử lý trong vụ án khác là phù hợp.

[7] Về vật chứng:

- Đối với số tiền 400.000 đồng thu giữ của bị cáo, quá trình điều tra xác định trong đó có 200.000 đồng do phạm tội mà có cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước còn lại 200.000 đồng không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA thu giữ của bị cáo đã làm rõ không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh bàn phím nổi đã qua sử dụng thu giữ của Trần Trọng T1 quá trình điều tra đã làm rõ không liên quan đến vụ án cần trả lại cho T1 là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng, thu giữ của bị cáo, là vật chứng của vụ án cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 05 mảnh giấy màu trắng; 06 mảnh ni lon màu hồng; 02 mảnh giấy màu trắng đỏ; 01 mảnh ni lon màu đen; 01 hộp nhựa màu xám; 01 vỏ hộp bằng kim loại đã bị cắt một phần; 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành bên trong có 0,19 gam Heroine là vật chứng vụ án không có giá trị sử dụng và là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Toàn bộ vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TY ngày 07-12-2022.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hữu T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Về điều luật áp dụng: Căn cứ vào điểm q khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Hữu T 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 16-8-2022.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 05 mảnh giấy màu trắng; 06 mảnh ni lon màu hồng; 02 mảnh giấy màu trắng đỏ; 01 mảnh ni lon màu đen; 01 hộp nhựa màu xám; 01 vỏ hộp bằng kim loại đã bị cắt một phần; 01 phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành bên trong có 0,19 gam Heroine là vật chứng vụ án không có giá trị sử dụng và là vật cấm lưu hành.

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA đã qua sử dụng và số tiền 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- Trả lại cho Trần Trọng T1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu xanh bàn phím nổi đã qua sử dụng.

Toàn bộ vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng với Chi cục Thi hành án dân sự huyện TY ngày 07-12-2022.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Nguyễn Hữu T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Hữu T được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo phần liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định

tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện TY;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Công an huyện TY;
- Chi cục THADS H.TY;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- THA hình sự (2);
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Ngọc Phương

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Ngọc Phương

Nơi nhận :

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện TY;
- Công an huyện TY;
- Chi cục THADS H.Trần Yên;
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo;
- THA hình sự (2);
- Lưu hồ sơ

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Phương

